| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ ĐẠI ĐỒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 118 /KH-UBND | *Đại Đồng, ngày 05 tháng 6 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân; Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030; Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đại Đồng ban hành Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026-2030 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ nhằm chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm; giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời, góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, để mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục theo vòng đời.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cộng đồng; phát huy vai trò của y tế cơ sở trong quản lý sức khỏe toàn dân.

#### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các cơ sở thôn trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ phải bảo đảm đúng quy định chuyên môn, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và thuận lợi cho người dân tham gia.

- Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cơ sở dữ liệu khám sức khỏe, hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; đồng thời bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và Nhân dân trên địa bàn trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra theo lộ trình.

**II. ĐỐI TƯỢNG**

**1.** Nhóm 1: Trẻ em dưới 06 tuổi.

**2.** Nhóm 2: Người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi.

**3.** Nhóm 3: Người từ đủ 18 tuổi trở lên.

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị; người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

- Học sinh, sinh viên, học viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Người cao tuổi.

- Người khuyết tật.

- Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Người có công với cách mạng và thân nhân người có công.

- Người lao động tự do.

- Các đối tượng khác đang cư trú, sinh sống trên địa bàn xã theo quy định.

**III. NỘI DUNG**

**1. Tập huấn triển khai khám sức khỏe định kỳ**

1.1. Thành phần

- Lãnh đạo UBND xã.

- Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

- Lãnh đạo, viên chức Trạm Y tế xã.

- Đại diện Công an xã.

- Đại diện các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng cơ sở thôn và các thành phần có liên quan.

1.2. Nội dung tập huấn

- Triển khai các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

- Hướng dẫn công tác rà soát, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe theo từng nhóm đối tượng.

- Hướng dẫn quy trình khám sức khỏe định kỳ; quản lý, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Hướng dẫn công tác tổng hợp số liệu, thống kê, báo cáo kết quả thực hiện.

1.3. Thời gian và hình thức

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn tổ chức.

- Tổ chức hội nghị triển khai tại xã hoặc lồng ghép trong các hội nghị chuyên môn của địa phương.

- Thực hiện tập huấn, cập nhật kiến thức hằng năm hoặc khi có văn bản hướng dẫn mới.

1.4. Thực hiện

Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Trạm Y tế xã; Công an xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; các cơ sở giáo dục; các cơ sở thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện.

**2. Công tác truyền thông, tư vấn cho người dân**

2.1. Nội dung

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ; vận động người dân tham gia khám sức khỏe đầy đủ, đúng thời gian theo kế hoạch.

- Thông báo công khai lịch khám, địa điểm khám, đối tượng khám trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử của xã (nếu có), mạng xã hội, bảng tin khu dân cư và các hình thức phù hợp khác để người dân biết, chủ động tham gia.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của Sổ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

- Phối hợp hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2, tích hợp thẻ bảo hiểm y tế và Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe, khám sàng lọc, quản lý sức khỏe cộng đồng gắn với các ngày kỷ niệm, ngày truyền thông về y tế, dân số và an sinh xã hội như: Ngày Sức khỏe Thế giới (07/4), Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), Ngày Sức khỏe lao động và môi trường thế giới (07/5), Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6), Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10), Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12) và các sự kiện phù hợp khác.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong công tác chăm sóc sức khỏe, quản lý sức khỏe Nhân dân và triển khai khám sức khỏe định kỳ trên địa bàn.

2.2. Thực hiện

Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Trạm Y tế xã; Công an xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; các cơ sở giáo dục; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ sở thôn cùng các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.3. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến hết năm 2030; thực hiện thường xuyên trong suốt quá trình triển khai Kế hoạch.

**3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã**

3.1. Nội dung khám

- Thực hiện theo các quy định, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế Hưng Yên và các văn bản liên quan về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, quản lý sức khỏe toàn dân.

- Các trường hợp đã được khám bệnh, chữa bệnh hoặc khám sức khỏe trong năm được cập nhật kết quả vào hồ sơ quản lý sức khỏe và Sổ sức khỏe điện tử theo quy định; trường hợp cần thiết tiếp tục tham gia khám sức khỏe định kỳ theo kế hoạch của địa phương.

- Kết quả khám sức khỏe được cập nhật đầy đủ vào Sổ sức khỏe điện tử, bảo đảm liên thông dữ liệu theo quy định.

3.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và địa điểm khám

3.2.1. Đối với nhóm 1 (trẻ em dưới 06 tuổi) và nhóm 2 (người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi)

- UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn và Bệnh viện Đa khoa Văn Lâm tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập và cập nhật Sổ sức khỏe điện tử cho trẻ em, học sinh.

- Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn của Trạm Y tế xã, UBND xã đề nghị Sở Y tế hoặc cơ sở y tế tuyến trên hỗ trợ thực hiện.

- Địa điểm khám:

+ Trạm Y tế xã.

+ Các cơ sở giáo dục trên địa bàn (nếu đủ điều kiện).

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định.

+ Tổ chức khám theo kế hoạch hằng năm và lồng ghép với các hoạt động y tế học đường, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

3.2.2. Đối với nhóm 3 (người từ đủ 18 tuổi trở lên)

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Chủ động cập nhật kết quả khám sức khỏe vào hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử.

b) Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

- Người sử dụng lao động có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động.

- Phối hợp với các cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe và cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử theo quy định.

c) Người thuộc lực lượng vũ trang

Thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và hướng dẫn của cơ quan quản lý ngành dọc.

d) Người cao tuổi, người có công với cách mạng, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động tự do và các đối tượng khác

- UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế xã rà soát, phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

- Địa điểm khám:

+ Trạm Y tế xã.

+ Bệnh viện Đa khoa Văn Lâm hoặc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện.

+ Các điểm khám lưu động tại khu dân cư (khi cần thiết), bảo đảm điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế và an toàn theo quy định.

+ Ưu tiên tổ chức khám cho người cao tuổi, người có công với cách mạng, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội và các nhóm có nguy cơ cao mắc bệnh.

3.3. Thời gian triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ

3.3.1. Năm 2026

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Y tế và tình hình thực tế của địa phương, UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn.

- Hoàn thành việc rà soát, lập danh sách đối tượng; tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe; chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã; thực hiện cập nhật kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Phấn đấu hoàn thành khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người dân thuộc diện quản lý trên địa bàn trước ngày 31/12/2026.

3.3.2. Giai đoạn 2027 – 2030

- Duy trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân ít nhất 01 lần/năm theo quy định.

- Hằng năm hoàn thành việc khám sức khỏe định kỳ, cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 30/11.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật biến động dân cư; bổ sung đối tượng mới phát sinh; bảo đảm từng bước thực hiện mục tiêu 100% người dân trên địa bàn được quản lý sức khỏe và được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

**4. Công tác kiểm tra, giám sát**

4.1. Nội dung giám sát

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình chuyên môn trong tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn.

- Giám sát việc rà soát, lập danh sách đối tượng; công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Giám sát tiến độ thực hiện khám sức khỏe định kỳ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Kiểm tra việc cập nhật dữ liệu vào hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử; việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để đề xuất giải pháp tháo gỡ; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

4.2. Tổ chức thực hiện

UBND xã thành lập hoặc lồng ghép các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành để kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

**5. Lập và quản lý Sổ sức khỏe điện tử**

- Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lập, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục tổ chức khám sức khỏe có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời kết quả khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc đợt khám. Cung cấp kết quả khám hoặc dữ liệu tổng hợp cho Trạm Y tế xã.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền dữ liệu và bố trí nhân lực thực hiện việc nhập, quản lý và khai thác dữ liệu sức khỏe theo quy định.

- Thực hiện liên thông dữ liệu khám sức khỏe với các hệ thống thông tin chuyên ngành y tế, bảo hiểm y tế và Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử để theo dõi, quản lý sức khỏe cá nhân.

**6. Chế độ thống kê, báo cáo**

- Trạm Y tế xã chủ trì tổng hợp kết quả khám sức khỏe định kỳ của người dân trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã, Sở Y tế theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; đồng thời phối hợp cung cấp số liệu khi có yêu cầu.

- Các cơ sở thôn phối hợp rà soát, cập nhật biến động dân cư, tổng hợp tình hình tham gia khám sức khỏe của người dân trên địa bàn, báo cáo UBND xã theo quy định.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã phối hợp với Trạm Y tế theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Nguồn kinh phí**

Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã được bảo đảm từ các nguồn sau:

- Quỹ phòng bệnh theo quy định của pháp luật.

- Nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động để tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động.

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Quỹ Bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

- Nguồn xã hội hóa, các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**2. Quản lý và sử dụng kinh phí**

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Việc lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo quy định tại Điều 73 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ hằng năm, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ công tác khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe toàn dân và triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn xã.

- Ưu tiên bố trí kinh phí phục vụ công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại tuyến xã, bao gồm: vật tư y tế tiêu hao, biểu mẫu, văn phòng phẩm, công tác truyền thông, nhập dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, tổ chức các điểm khám lưu động và các chi phí phục vụ hoạt động khám sức khỏe tập trung."

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Là cơ quan tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch hằng năm; tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

**2. Trạm Y tế xã**

- Là đơn vị nòng cốt triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn.

- Chủ trì rà soát, phân loại đối tượng; xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hằng năm; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công hỗ trợ chuyên môn tổ chức thực hiện.

- Thực hiện quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời; tư vấn, hướng dẫn, theo dõi các trường hợp phát hiện bệnh lý sau khám.

- Thực hiện lập, quản lý, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

- Sau khám sức khỏe định kỳ, các trường hợp phát hiện bệnh lý, yếu tố nguy cơ hoặc cần theo dõi sức khỏe phải được phân loại, lập danh sách quản lý và tư vấn chuyển tuyến, điều trị hoặc theo dõi định kỳ theo quy định.

- Chủ trì tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**3. Công an xã**

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin dân cư phục vụ công tác lập danh sách đối tượng khám sức khỏe định kỳ.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2; tích hợp thẻ bảo hiểm y tế và Sổ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa điểm tổ chức khám sức khỏe.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã trong công tác quản lý, xác thực và đồng bộ dữ liệu theo quy định.

**4. Phòng Kinh tế xã**

- Phối hợp bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ các hoạt động khám sức khỏe định kỳ trên địa bàn.

- Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo thẩm quyền.

**5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ; vận động người dân tích cực tham gia.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID và các chủ trương, chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phối hợp xây dựng các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng thông tin của địa phương.

**6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn**

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em, học sinh theo quy định.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh và phụ huynh tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp cập nhật dữ liệu sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

**7. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn**

- Thực hiện trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã cập nhật thông tin quản lý sức khỏe người lao động; bảo đảm 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả khám sức khỏe theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

**8. Các cơ sở thôn**

- Phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng trên địa bàn; tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID và Sổ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp theo dõi, đôn đốc người dân tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh về UBND xã.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ; nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.

- Phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phản ánh kịp thời những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế tham gia khám sức khỏe định kỳ.

**10. Chế độ báo cáo**

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7 hằng năm), báo cáo năm (trước ngày 10/12 hằng năm) hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế xã) để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã Đại Đồng giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, Trạm Y tế xã, các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp trên địa bàn và các cơ sở thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế xã) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan; đoàn thể xã;
- Các cơ sở thôn;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

**Trần Văn Thành**